

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn việc xử lý kết quả tổng kiểm kê tài sản và xác định lại giá trị tài sản
doanh nghiệp Nhà nước tại thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2000***

Thi hành Chỉ thị số 12/2001/CT-TTg ngày 23/5/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý kết quả tổng kiểm kê tài sản và xác định lại giá trị tài sản doanh nghiệp nhà nước tại thời điểm 0 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2000, Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm cụ thể như sau:

1- Về xử lý tài sản thừa, thiếu do kiểm kê

Khi kiểm kê phát hiện tài sản thừa, thiếu so với sổ kế toán, doanh nghiệp phải phân tích làm rõ nguyên nhân tài sản thừa, thiếu; xác định mức độ trách nhiệm đền bù của tổ chức, cá nhân đối với tài sản thiếu kèm theo các biện pháp xử lý hành chính theo các quy định hiện hành. Riêng trường hợp tài sản thừa không xác định được nguyên nhân và không tìm được chủ sở hữu thì hạch toán tăng tài sản theo giá trị xác định tại thời điểm kiểm kê và tăng nguồn vốn kinh doanh (thuộc sở hữu nhà nước) của doanh nghiệp.

2- Đối với chênh lệch tăng, giảm do xác định lại giá trị tài sản

2.1. Đối với các khoản chênh lệch tăng, giảm do xác định lại giá trị tài sản (bao gồm tài sản cố định, tài sản lưu động kém, mất phẩm chất) của doanh nghiệp, cơ quan chức năng thẩm định kết quả kiểm kê xác định lại giá trị tài sản của doanh nghiệp tại thời điểm kiểm kê 0 giờ ngày 1/1/2000 theo đúng hướng dẫn tại Phương án kiểm kê số 04 KK/TW ngày 22/10/1999, Thông tư số 09/1999/TT-KK TW ngày 24/11/1999 và các văn bản hướng dẫn khác của Ban chỉ đạo kiểm kê Trung ương. Cơ quan có thẩm quyền quyết định tăng, giảm vốn nhà nước tại doanh nghiệp tương ứng với giá trị tài sản đã được xác định lại.

2.2. Tài sản của doanh nghiệp được đầu tư bằng vốn vay từ nguồn ODA:

Trong trường hợp doanh nghiệp không được nhận vốn bằng tiền mà nhận bằng thiết bị, máy móc hoặc công trình xây dựng hoàn chỉnh với giá trị có chênh lệch so với mặt bằng giá tại thời điểm kiểm kê, cần phải xác định lại giá trị tài sản và điều chỉnh vốn tương ứng thì doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp Trung ương và doanh nghiệp địa phương) làm văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ tài liệu gửi về Bộ Tài chính. Sau khi phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định số liệu, Bộ Tài chính quyết định điều chỉnh vốn cho doanh nghiệp theo thẩm quyền. Trường hợp vượt quá thẩm quyền Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2.3. Thủ tục và thẩm quyền quyết định tăng, giảm vốn:

Doanh nghiệp có phát sinh khoản chênh lệch tăng, giảm do xác định lại giá trị tài sản cần xử lý điều chỉnh tăng, giảm vốn tương ứng gửi hồ sơ, tài liệu đến cơ quan có thẩm quyền để thẩm định và ra quyết định tăng, giảm vốn cho doanh nghiệp. Hồ sơ, tài liệu và thẩm quyền quyết định như sau:

2.3.1- Hồ sơ, tài liệu:

Văn bản đề nghị phương án xử lý của doanh nghiệp có giải trình rõ căn cứ xác định lại giá trị tài sản; giải trình về trường hợp tài sản đầu tư bằng vốn vay từ nguồn ODA;

Báo cáo kết quả kiểm kê xác định lại giá trị tài sản của Hội đồng kiểm kê doanh nghiệp, phù hợp với báo cáo đã gửi cơ quan cấp trên và Ban chỉ đạo kiểm kê Trung ương;

Biên bản phúc tra của cơ quan chức năng hoặc cơ quan quản lý cấp trên (nếu có). Riêng trường hợp tài sản đầu tư bằng vốn vay từ nguồn ODA nhất thiết phải có biên bản phúc tra;

Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên đề nghị xử lý kết quả kiểm kê, xác định lại giá trị tài sản của doanh nghiệp.

2.3.2- Cơ quan thẩm định và ra quyết định tăng, giảm vốn cho doanh nghiệp:

a) Đối với các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc các Bộ, ngành Trung ương, các doanh nghiệp là thành viên của Tổng công ty nhà nước (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp Trung ương); tất cả các trường hợp xác định lại giá trị tài sản đầu tư bằng vốn vay từ nguồn ODA (bao gồm doanh nghiệp Trung ương và doanh nghiệp địa phương), gửi văn bản kèm hồ sơ, tài liệu báo cáo Bộ Tài chính. Bộ Tài chính chủ trì cùng với Bộ quản lý ngành, Tổng công ty nhà nước, các cơ quan có liên quan thẩm định số liệu và ra quyết định tăng, giảm vốn cho doanh nghiệp. Trường hợp vượt quá thẩm quyền Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

b) Đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, trừ trường hợp xác định lại giá trị tài sản đầu tư bằng vốn vay từ nguồn ODA (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp địa phương), gửi văn bản kèm hồ sơ, tài liệu báo cáo Sở Tài chính - Vật giá tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sở Tài chính - Vật giá chủ trì cùng với Sở quản lý ngành, các cơ quan có liên quan thẩm định số liệu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ra quyết định tăng, giảm vốn cho doanh nghiệp.

3- Đối với các khoản chênh lệch do thanh lý tài sản

3.1. Doanh nghiệp phải tìm biện pháp tích cực để có thể đưa vào sử dụng hoặc nhượng bán số tài sản, vật tư kém, mất phẩm chất, kỹ thuật lạc hậu, tồn đọng chậm luân chuyển. Đối với những tài sản, vật tư kém, mất phẩm chất, kỹ thuật lạc hậu, tồn đọng nhiều năm nhưng không thể sử dụng được nữa thì doanh nghiệp thực hiện thanh lý. Đối với tài sản là toàn bộ dây chuyền công nghệ chính của doanh nghiệp khi thanh lý, nhượng bán phải được cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp phê duyệt.

Khi nhượng bán, thanh lý tài sản, doanh nghiệp phải lập Hội đồng đánh giá thực trạng về mặt kỹ thuật, thẩm định giá trị tài sản, nếu nhượng bán phải tổ chức đấu giá, thông báo công khai. Nếu tài sản thanh lý dưới hình thức dỡ bỏ, huỷ phải tổ chức Hội đồng thanh lý do Tổng giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp quyết định; khi thực hiện dỡ bỏ, huỷ phải bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường.

3.2. Chênh lệch giữa số tiền thu được do thanh lý, nhượng bán tài sản với giá trị còn lại trên sổ kế toán và chi phí thanh lý, nhượng bán (nếu có) được hạch toán vào kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.

3.3. Trường hợp doanh nghiệp thanh lý tài sản bị lỗi không có khả năng tự bù đắp thì doanh nghiệp có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại tiết 3.3.2 dưới đây xem xét, xử lý giảm vốn cho doanh nghiệp. Mức giảm tối đa không vượt quá giá trị còn lại theo sổ kế toán của tài sản thanh lý. Hồ sơ, tài liệu và thẩm quyền xem xét, xử lý như sau:

3.3.1- Hồ sơ, tài liệu:

Văn bản đề nghị xin giảm vốn của doanh nghiệp, có giải trình tài sản thanh lý bị lỗi, những khó khăn của doanh nghiệp không có khả năng tự bù đắp khoản lỗ do thanh lý tài sản nói trên;

Hồ sơ thanh lý tài sản, vật tư kém, mất phẩm chất, kỹ thuật lạc hậu, tồn đọng chậm luân chuyển, quyết toán khoản lỗ do thanh lý tài sản, Báo cáo quyết toán các năm có liên quan;

Báo cáo kết quả kiểm kê xác định lại giá trị tài sản của Hội đồng kiểm kê doanh nghiệp phù hợp với báo cáo đã gửi cơ quan cấp trên và Ban chỉ đạo kiểm kê Trung ương;

Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên đề nghị xử lý khoản lỗ thanh lý tài sản xin giảm vốn cho doanh nghiệp.

3.3.2- Cơ quan thẩm định và ra quyết định giảm vốn cho doanh nghiệp:

Đối với các doanh nghiệp Trung ương gửi văn bản kèm hồ sơ, tài liệu báo cáo Bộ Tài chính xem xét và quyết định giảm vốn cho doanh nghiệp;

Đối với các doanh nghiệp địa phương gửi văn bản kèm hồ sơ, tài liệu báo cáo Sở Tài chính - Vật giá tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sở Tài chính - Vật giá thẩm định số liệu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ra quyết định giảm vốn cho doanh nghiệp.

4- Đối với các khoản nợ tồn đọng, nợ khó đòi

4.1- Đối với các khoản nợ phải thu nhưng không có khả năng thu hồi:

Đối với các khoản nợ phải thu, nhưng không có khả năng thu hồi được, doanh nghiệp phải lập hồ sơ xác định rõ mức độ, nguyên nhân, trách nhiệm và biện pháp để xử lý hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xử lý theo nguyên tắc:

4.1.1. Trường hợp khoản nợ tồn đọng phải thu do lỗi của cá nhân, tổ chức gây ra thì cá nhân, tổ chức đó phải bồi thường và xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc (đối